

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HÒA THÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Hòa Thành, ngày tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số trên địa bàn xã Hòa Thành năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 12/01/2023 của UBND thị xã Đông Hòa về chuyển đổi số trên địa bàn thị xã Đông Hòa. UBND xã Hòa Thành ban hành Kế hoạch cụ thể như sau:

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2022

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Ban hành Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 27/5/2021 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển Chính quyền số giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa triển khai chuyển đổi số trên địa bàn xã giai đoạn 2021 - 2025.

II. HẠ TẦNG KỸ THUẬT

- Hệ thống máy tính phục vụ công việc tại các Ngành thuộc UBND xã được trang bị đầy đủ đạt tỷ lệ 100%, tỷ lệ máy tính được kết nối mạng Internet và mạng LAN đạt 100%.

- Mạng truyền số liệu chuyên dùng, chủ yếu sử dụng cho việc họp trực tuyến tại UBND xã có thuê đường truyền số liệu chuyên dùng của doanh nghiệp VNPT.

- Trang thông tin điện tử của xã đăng tải các tin bài tuyên truyền công tác phòng, chống CoVid-19 trên địa bàn xã; Văn bản chỉ đạo, điều hành và Thông tin cần biết,

III. CÁC HỆ THỐNG NỀN TẢNG

Triển khai hiệu quả các hệ thống thông tin (HTTT) nền tảng, dùng chung của quốc gia: Hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về thủ tục hành chính (TTHC), HTTT về văn bản quy phạm pháp luật, HTTT lý lịch tư pháp, hệ thống CSDL quốc gia về khiếu nại, tố cáo, hệ thống CSDL quốc gia về dân cư; giúp xây dựng môi trường nhập dữ liệu và khai thác dữ liệu thống nhất từ Trung ương tới địa phương trên môi trường mạng; cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin quản lý.

IV. CÁC ỨNG DỤNG, DỊCH VỤ

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (QLVB&ĐH) của xã kết nối liên thông với Trục liên thông văn bản của tỉnh. Hệ thống đã tích hợp chữ ký số bằng thiết bị usb-etoken và sim PKI và tích hợp bộ ký số theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP. Trong năm 2022, tổng số văn bản gửi, nhận: 5712 văn bản (trong đó gửi 1333 văn bản; nhận 4379 văn bản).

- Thực hiện niêm yết công khai 117 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết. Trong năm 2022 tiếp nhận 740 hồ sơ (trực tuyến 646 hồ sơ, trực tiếp

94 hồ sơ), giải quyết trả hồ sơ đúng hạn 10450 hồ sơ tỷ lệ 99,98%, 02 hồ sơ quá hạn tỷ lệ 0,02%.

- Được cấp 27 tài khoản Văn phòng điện tử và 23 Thư công vụ cho cán bộ, công chức phục vụ gửi nhận văn bản điện tử và trao đổi công việc; tuy nhiên việc sử dụng Thư công vụ của cán bộ, công chức chưa đạt 100%.

- Toàn xã được cấp 06 chứng thư số chuyên dùng (trong đó 01 chứng thư số tổ chức và 05 chứng thư số cá nhân). Tỷ lệ sử dụng chữ ký số trên văn bản điện tử đạt 100%.

V. NGUỒN NHÂN LỰC

- 100% cán bộ, công chức đều đã có chứng chỉ tin học văn phòng trở lên, đảm bảo việc sử dụng máy tính và các ứng dụng chuyên ngành trong công việc.

- Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn sử dụng các ứng dụng dùng chung như Công Dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thư điện tử công vụ, sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ, an toàn thông tin do cấp trên tổ chức.

VI. AN TOÀN THÔNG TIN

- Có mạng cục bộ (LAN) và kết nối mạng Internet đạt 100% (trừ máy tính soạn thảo văn bản mật).

- UBND xã triển khai Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác bảo đảm an ninh và an toàn thông tin mạng máy tính trong tình hình mới, đảm bảo an toàn, an ninh mạng; Triển khai cho các Ngành rà soát các lỗ hổng ứng dụng để cảnh báo các nguy cơ lây nhiễm mã độc; cảnh báo các lỗ hổng các trang web để biết cách phòng ngừa, ngăn chặn việc tấn công gây mất an toàn thông tin mạng.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí bố trí cho các nhiệm vụ, dự án ứng dụng CNTT giai đoạn 2020-2022 theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Công nghệ thông tin, ngày 29/6/2006.
- Luật An toàn thông tin, ngày 11/9/2015.
- Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.
- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.
- Nghị quyết số 50/NQ-CP, ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW.
- Nghị quyết số 17/NQ-CP, ngày 09/3/2020 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025.
- Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030.

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 2323/BTTTT-THH, ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về ban hành Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0.

- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 tháng 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia.

- Quyết định số 27/QĐ-UBQGCDs ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban quốc gia về Chuyển đổi số Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022.

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030.

- Kế hoạch số 141/KH-UBND, ngày 16/7/2019 của UBND tỉnh Phú Yên về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng 2025.

- Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển Chính quyền số giai đoạn 2021-2025.

- Kế hoạch 168/KH-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 50/NQCP ngày 17/4/2020 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 52-NQ/TW và Kế hoạch số 133-KH/TU ngày 18/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Kế hoạch số 1728/KH-UBND ngày 30/9/2020 của UBND tỉnh về phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số của tỉnh Phú Yên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Quyết định Ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Phú Yên, phiên bản 2.0.

- Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

- Kế hoạch số 128-KH/HU ngày 07/5/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy Đông Hòa (Nay là Thị ủy Đông Hòa) về triển khai thực hiện Kế hoạch số 133-KH/TU ngày 18/3/2020 của Ban Thường vụ tỉnh ủy Phú Yên về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị.

- Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 29/9/2020 của UBND huyện Đông Hòa thực hiện Kế hoạch 168/KH-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh Phú Yên về thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW và Kế hoạch số 133-KH/TU, ngày 18/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Yên về chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 12/5/2021 của UBND thị xã Đông Hòa và Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 05/7/2021 của UBND xã về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển Chính quyền số giai đoạn 2021-2025.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

- Đẩy mạnh chuyển đổi số hướng tới thực hiện mục tiêu toàn diện theo Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 50/NQCP ngày 17/4/2020 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 52-NQ/TW; Kế hoạch số 128-KH/HU ngày 07/5/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy Đông Hòa (Nay là Thị ủy Đông Hòa) về triển khai thực hiện Kế hoạch số 133-KH/TU ngày 18/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Phú Yên về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị. Trong đó, nhiệm vụ trọng tâm là phát triển chính quyền số, kinh tế số; gắn quá trình chuyển đổi số với cải cách hành chính nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước và cung cấp dịch vụ công của chính quyền, nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh của xã để phục vụ tốt hơn người dân và doanh nghiệp.

- Nâng cao vị trí xếp hạng về chỉ số mức độ sẵn sàng cho phát triển chính quyền điện tử (ICT Index), chỉ số thành phần về hiện đại hóa nền hành chính trong bộ chỉ số CCHC (PAR Index) của xã.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Hạ tầng số

- 100% cán bộ, công chức được trang bị và sử dụng thành thạo máy tính.
- Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật (hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến) phục vụ Hội nghị trực tuyến.

2. Chính quyền số

- Đảm bảo 100% văn bản điện tử (trừ văn bản mật) gửi, nhận của UBND xã được ký số thay thế văn bản giấy.

- 100% cán bộ lãnh đạo, công chức hàng năm được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số.

- 100% cán bộ, công chức phụ trách chuyên đổi số, công nghệ thông tin hàng năm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công nghệ số và được đánh giá

trực tuyến kết quả đào tạo qua Hệ thống đánh giá, sát hạch chuẩn kỹ năng số quốc gia.

- Đẩy mạnh ứng dụng hệ thống điện tử lãnh đạo, quản lý, điều hành, giám sát công việc; ứng dụng chữ ký số trong các giao dịch điện tử, Hệ thống thông tin báo cáo, Hệ thống hội nghị trực tuyến...

- Đảm bảo cung cấp dịch vụ hành chính công của xã theo hình thức trực tuyến.

- Đẩy mạnh hoạt động Trang Thông tin điện tử xã đảm bảo theo yêu cầu tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ

- 100% các hệ thống thông tin trọng yếu của xã được trang bị các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng.

- Lãnh đạo UBND xã nhận thức sâu sắc về chuyển đổi số để chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số tại đơn vị mình. Mọi người dân được cung cấp thông tin, nâng cao nhận thức về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội.

IV. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

a) Ngày Chuyển đổi số

Căn cứ hướng dẫn của Ngành Thông tin và Truyền thông và điều kiện thực tế của địa phương, UBND xã ban hành Kế hoạch triển khai bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, gồm: Kế hoạch hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023; Kế hoạch hưởng ứng và phổ biến tháng 10 -tháng Tiêu dùng số.

b) Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

Tiếp tục tuyên truyền trên Trang Thông tin điện tử xã, Đài truyền thanh xã về các câu chuyện chuyển đổi số trên trang thông tin điện tử của Chuyên mục “Câu chuyện chuyển đổi số” tại địa chỉ www.t63.mic.gov.vn.

2. Thể chế số

- Rà soát, cập nhật bổ sung hệ thống văn bản liên quan đến ứng dụng và phát triển CNTT, các kế hoạch đã đề ra trên cơ sở văn bản chỉ đạo của UBND thị xã phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương.

- Thực hiện các văn bản hướng dẫn thi hành để cụ thể hóa các nội dung về an toàn thông tin theo hướng dẫn, quy định về trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin đối với tổ chức, cá nhân; các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

- Thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, triển khai các quy định, hướng dẫn thu thập, cập nhật, chia sẻ, khai thác thông tin, dữ liệu, cơ sở dữ liệu nhằm bảo đảm khả năng tiếp cận và sử dụng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân; đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ CNTT.

3. Hạ tầng số

- Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ (LAN) tại UBND xã đảm bảo các điều kiện để kết nối mạng diện rộng của tỉnh Phú Yên trên cơ sở mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Hoàn thiện hệ thống hạ tầng số; bổ sung, thay thế trang thiết bị Công nghệ thông tin, thiết bị bảo mật, thiết bị chuyên dùng đáp ứng hoạt động chuyên đổi số tại UBND xã.

4. Dữ liệu số

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các Cơ sở dữ liệu quốc gia đặt biệt là Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, các hệ thống thông tin có quy mô, phạm vi từ Trung ương đến địa phương, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ yêu cầu quản lý Nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển; từng bước hình thành các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung.

- Thực hiện số hóa thủ tục hành chính theo Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 31/3/2021 của UBND thị xã Đông Hòa và Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 21/8/2021 của UBND xã về thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn xã giai đoạn 2020-2025.

- Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice được kết nối thường xuyên; đảm bảo 100% văn bản đi - đến (trừ văn bản mật) được xử lý trên môi trường mạng.

- Trang Thông tin điện tử của xã được cập nhật, đăng tải đầy đủ hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến; công tác sao lưu đảm bảo an toàn dữ liệu.

5. Nền tảng số

Khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin nền tảng, dùng chung của tỉnh: Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice, Hệ thống Một cửa điện tử, Trang Thông tin điện tử, Phần mềm Quản lý cán bộ công chức (chờ kết nối với Sở Nội vụ), Thư điện tử công vụ. Tiếp tục nâng cao hiệu quả việc quản lý, sử dụng, cập nhật và khai thác phần mềm quản lý chuyên ngành (kế toán, quản lý sử dụng đất,...) nhằm tạo thuận lợi cho cán bộ, công chức trong quá trình trao đổi, chia sẻ, sử dụng thông tin, dữ liệu.

6. Nhân lực số

- Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên sâu về CNTT đáp ứng yêu cầu công việc. Quan tâm đào tạo nâng cao trình độ cho công chức phụ trách về CNTT.

- Đẩy mạnh, đổi mới công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp trong việc ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

7. An toàn thông tin mạng

a) Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ

Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

b) Nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng

Tổ chức phổ biến, quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử

dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

c) Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là phần mềm nội bộ do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn; hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Kế hoạch nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, người lao động và người dân.

- Triển khai, nâng cấp hệ thống đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật thông tin cho hệ thống mạng của các cơ quan Nhà nước.

- Tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện sớm, cảnh báo kịp thời, chính xác về các sự kiện, sự cố, dấu hiệu, hành vi, mã độc xâm hại, nguy cơ, điểm yếu, lỗ hổng có khả năng gây mất an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống, dịch vụ CNTT phục vụ Chính quyền điện tử của xã.

- Phối hợp các cơ quan chuyên ngành có biện pháp ngăn chặn các trang thông tin điện tử, blog, mạng xã hội có nội dung chống phá Đảng, Nhà nước; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp sử dụng mạng Internet với mục đích xấu, chống phá.

8. Chính quyền số

a) Ứng dụng các Hệ thống phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành

- Duy trì hệ thống Quản lý văn bản và điều hành để theo dõi, chỉ đạo, tổng hợp, đơn đốc các nhiệm vụ trong cơ quan Nhà nước. Năm 2023, đảm bảo 100% văn bản tích hợp chữ ký số được gửi nhận trên hệ thống.

- Rà soát, cấp bổ sung tài khoản Thư điện tử công vụ cho các cán bộ, công chức của xã. Tiếp tục duy trì thực hiện việc gửi nhận văn bản điện tử qua hệ thống Thư điện tử công vụ của tỉnh Phú Yên (*mail.phuyen.gov.vn*) để lưu trữ văn bản đi, đến được đảm bảo.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng hệ thống văn bản và điều hành, ký số văn bản điện tử tại UBND xã đáp ứng nhu cầu gửi, nhận văn bản điện tử, đảm bảo giá trị pháp lý trong giao dịch điện tử, đảm bảo bí mật Nhà nước.

- Tiếp tục ứng dụng và sử dụng hiệu quả các phần mềm chuyên ngành phục vụ công tác quản lý nội bộ như phần mềm kế toán, phần mềm quản lý tài sản,.....

- Khai thác sử dụng các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung, như các cơ sở dữ liệu quan trọng về dân cư, đất đai, tài nguyên, môi trường, kinh tế, xã hội, doanh nghiệp....đảm bảo kết nối đồng bộ với các cơ sở dữ liệu và đáp ứng lộ trình triển khai Chính phủ điện tử.

b) Ứng dụng phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Nâng cao tỷ lệ hồ sơ, thủ tục hành chính tiếp nhận, xử lý, giải quyết trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã; đảm bảo các hồ sơ, thủ tục hành chính được giải quyết nhanh chóng, thuận tiện, rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định, góp phần xây dựng nền hành chính phục vụ ngày càng chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả.

- Hướng dẫn công dân và doanh nghiệp thực hiện các nghĩa vụ tài chính trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Trang Thông tin điện tử xã đáp ứng yêu cầu tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ. Đảm bảo Cổng Thông tin điện tử luôn được cập nhật, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác phục vụ công tác quản lý và điều hành của chính quyền các cấp; phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Phân đấu đưa tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 đạt 60% tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính; người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

c) Đào tạo nguồn nhân lực

- Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về công tác chuyển đổi số, các kiến thức chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống, công tác đảm bảo an toàn thông tin.

- Cung cấp thông tin, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng các ứng dụng số trong giao tiếp với các cơ quan hành chính Nhà nước; nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp về lợi ích, hiệu quả đem lại của Chính quyền số.

d) Công tác đảm bảo an toàn thông tin

- Đẩy mạnh thực hiện Quy chế đảm bảo an toàn thông tin tại các cơ quan Nhà nước trên địa bàn xã. Đưa công tác đảm bảo an toàn thông tin vào các chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số của các cơ quan trên địa bàn.

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ, công chức để phòng, tránh lộ, lọt thông tin trong quá trình khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung và dùng riêng tại đơn vị.

- Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống thông tin của phường. Ưu tiên đầu tư trang thiết bị an toàn thông tin cho các hệ thống phần mềm ứng dụng dùng chung, cơ sở dữ liệu quan trọng.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên trách về Công nghệ thông tin của tỉnh Phú Yên, các doanh nghiệp về an toàn thông tin thực hiện giám sát, thu thập thông tin, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin và thực hiện khắc phục kịp thời khi có sự cố xảy ra.

- Đầu tư mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin và sử dụng các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin cho mạng nội bộ tại cơ quan: Sử dụng các thiết bị lưu trữ ngoài, thường xuyên sao lưu dữ liệu, trang bị hệ thống tường lửa, phần mềm diệt virus, thiết lập mật khẩu cho máy tính và tài khoản hòm thư, sử dụng phần mềm có bản quyền. Trong đó, đảm bảo 100% các hệ thống thông tin trọng yếu của xã được trang bị các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng.

- Có các biện pháp phòng chống thiên tai, cháy, nổ cho các thiết bị công nghệ thông tin tại đơn vị.

9. Kinh tế số

- Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi thông qua các phương tiện truyền thông, Trang Thông tin điện tử xã về công tác triển khai chuyển đổi số.

- Thu hút, thúc đẩy và hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong điều hành, quản lý, sản xuất, kinh doanh trên sàn thương mại điện tử; ứng dụng đồng bộ các nền tảng công nghệ số phục vụ công tác quản lý, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm.

- Hướng dẫn các hộ kinh doanh bán lẻ trên địa bàn xã ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

10. Xã hội số

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng để thúc đẩy chính quyền chuyển đổi số mạnh mẽ hơn, triển khai thực hiện một số nội dung sau:

- Hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng công nghệ thông minh, thương mại điện tử, dịch vụ hành chính công; tham gia thực hiện chuyển đổi số trong từng lĩnh vực của đời sống xã hội, từ đó cùng chính quyền xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số tại thôn.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về việc sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, các phần mềm công nghệ số góp phần thúc đẩy quá trình chuyển đổi số tại địa phương.

- Hướng dẫn người dân cài đặt và sử dụng các ứng dụng công nghệ số như: PC-COVID, VNEID, VSSID...

- Phối hợp với các điểm Bưu điện đẩy mạnh việc hướng dẫn, tuyên truyền người dân trong việc sử dụng dịch vụ bưu chính công ích.

- Tham gia tập huấn về công nghệ thông tin; kỹ năng sử dụng công nghệ số; hướng dẫn cài đặt, sử dụng các phần mềm dịch vụ công, các dịch vụ tiện ích trong chuyển đổi số để nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền và hỗ trợ người dân trong việc cài đặt, sử dụng các nền tảng số.

V. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua việc ứng dụng đa dạng các kênh truyền thông, nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ của Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Nâng cấp, tích hợp các tiện ích, ứng dụng hỗ trợ tương tác trực tuyến giữa cơ quan Nhà nước và người dân, doanh nghiệp trên Trang Thông tin điện tử của xã và hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công.

- Tích cực tuyên truyền, quảng bá về dịch vụ công trực tuyến, cách thức nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, đăng ký nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích trên các phương tiện truyền thông, trên mạng xã hội Facebook, Zalo.....

- Nâng cao chất lượng nội dung các chương trình truyền thông Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử trên Trang Thông tin điện tử và Đài Truyền thanh của xã, tăng cường lồng ghép tuyên truyền về cải cách hành chính, dịch vụ công trực tuyến, Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan Nhà nước, doanh nghiệp

- Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc triển khai Chính quyền số và hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT phục vụ triển khai, phát triển Chính quyền số.

- Ưu tiên xây dựng Chính quyền số của thị xã theo hình thức mua bản quyền hoặc thuê dịch vụ CNTT do các doanh nghiệp CNTT cung cấp, sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Ưu tiên sử dụng sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng của doanh nghiệp trong nước đáp ứng yêu cầu về an toàn, an ninh mạng theo quy định của pháp luật.

- Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã.

3. Thu hút nguồn lực CNTT

- Nghiên cứu, thực hiện các cơ chế khuyến khích, chính sách ưu đãi để thu hút nhân lực tham gia xây dựng, phát triển Chính quyền số.

- Thực hiện cơ chế về tài chính và đầu tư cho ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số; ưu tiên bố trí vốn đầu tư cho các chương trình, kế hoạch, dự án ứng dụng, phát triển CNTT, đào tạo nhân lực CNTT.

- Huy động nguồn vốn từ doanh nghiệp, các nhà tài trợ, các tổ chức có nhu cầu đầu tư, hỗ trợ trong lĩnh vực CNTT.

- Có chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm công tác CNTT tại đơn vị.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí cho các nhiệm vụ, dự án chuyển đổi số năm 2023 thực hiện theo Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định khác hiện hành.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng- Thống kê

- Phối hợp với Văn hóa - Xã hội và các Ngành có liên quan xây dựng các chương trình, nội dung để gắn kết hoạt động ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử với công tác CCHC.

- Phối hợp triển khai sử dụng phần mềm Dịch vụ công trực tuyến tỉnh đạt hiệu quả; vận hành, khai thác có hiệu quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Theo dõi việc xử lý văn bản đi, đến qua hệ thống Quản lý văn bản và điều hành VNPTiOffice.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá thi đua khen thưởng của đơn vị, trong đó lồng ghép nội dung đánh giá thực hiện ứng dụng CNTT.

2. Tài chính - Kế toán

- Tham mưu Chủ tịch UBND xã bố trí kinh phí để triển khai các hoạt động theo kế hoạch.

3. Địa chính-NN-XD-MT

Thực hiện công tác thống kê rà soát các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của địa phương; danh sách các hộ sản xuất nông nghiệp để có phương án phối hợp với các đơn vị liên quan đưa lên các sàn thương mại điện tử.

4. Văn hóa- Xã hội (VHTT)

- Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch đảm bảo mục tiêu đã đề ra.

- Thường xuyên kiểm tra, tham mưu đề xuất UBND thị xã để nâng cấp đường truyền Internet dùng chung tại trụ sở làm việc tại UBND xã (lưu ý có chế độ an toàn hệ thống đường truyền).

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến cho người dân về việc sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về chuyển đổi số trong xã hội.

- Viết tin, bài tuyên truyền về công tác Chuyển đổi số, trọng tâm là phát triển chính quyền số, kinh tế số và nhiệm vụ chuyển đổi số với cải cách hành chính nhằm phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn xã UBND xã Hòa Thành năm 2023, yêu cầu các Ban ngành phối hợp triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy;
- UBMT, các hội đoàn thể xã;
- CT, P.CT UBND xã;
- Lưu: VT, UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trãi

